

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2019/HS-ST
Ngày 21-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phượng;

Ông Nguyễn Văn Sài.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Minh Đ, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1983. Tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Số **, khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L và bà Hà Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/5/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm, xử phạt 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Trách nhiệm bồi thường dân sự: 25.000.000 đồng, án phí HSST 50.000 đồng; án phí DSST 250.000 đồng. Đã bồi thường được 19.500.000 đồng và các khoản án phí tổng cộng 300.000 đồng. Còn lại 5.500.000 đồng chưa thi hành. Tuy nhiên với kết quả xác minh tính đến thời điểm tháng 8/2018 xét thấy gia đình bị hại không có yêu cầu. Do vậy theo quy định của pháp luật, tính đến ngày phạm tội lần này thì được coi là đã được xóa án tích; Ngày 06/6/2017 bị Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích tại QĐ số 51/QĐ-XPVPHC; bị cáo tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Mạc Văn Đ, sinh năm 1991. Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Những người làm chứng*:

1. Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984; vắng mặt.
2. Anh Mã Văn Tr, sinh năm 1992; vắng mặt.
3. Anh Lương Văn T, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2019, tại khu * thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Hà Minh Đ do có mâu thuẫn với anh Mạc Văn Đ, Hà Minh Đ đã cố ý sử dụng dao quắm là hung khí nguy hiểm chém 01 phát vào khuỷu tay trái của anh Mạc Văn Đ gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 304/2019/PYTT ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Mạc Văn Đ hiện tại là “Sẹo mặt sau ngoài khuỷu tay trái, diện 10,5 x 0,5 cm có tổng tỷ lệ 08%, cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động trực tiếp gây ra”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản Kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về bản Kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Minh Đ về Tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội như trong nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Mạc Văn Đ vắng mặt nhưng tại đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tại biên bản làm việc ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng bị hại anh Mạc Văn Đ yêu cầu bị cáo Hà Minh Đ phải bồi thường các khoản: Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 7 ngày là 5.000.000 đồng; tiền xe đi lại cấp cứu, khám chữa bệnh, tiền xe đi khám lại và bồi dưỡng sức khỏe là 2.000.000 đồng; tiền viện phí và thuốc điều trị là 3.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Tổng các khoản là 20.000.000 đồng và có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị cáo không nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại vì yêu cầu trên là cao, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt. Nhưng lời khai của những người làm chứng các anh Mã Văn Tr, Lương Văn T và chị Nguyễn Thanh H, tại

Cơ quan điều tra điều khai: Các anh, chị đều được biết giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn cãi nhau, nhìn thấy bị cáo cầm dao, bị hại cầm điều cày đuổi nhau chạy nhưng không ai được nhìn thấy bị cáo chém bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Minh Đ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Minh Đ phạm Tội cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hà Minh Đ mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam; về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại bao gồm các khoản: Tiền viện phí, tổn hại sức khỏe, tiền mất thu nhập, tiền công người phục vụ trong thời gian 07 ngày nằm điều trị và các chi phí hợp lý khác theo quy định của pháp luật với tổng số tiền từ 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quảm tra cán (đã cũ), phần lưỡi dao dài 30cm, phần cán dao dài 40cm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hà Minh Đ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại tại Cơ quan điều tra, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Bệnh án vào viện, Kết luận giám định thương tích số 304/2019/PYTT ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn. Do vậy có căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2019 tại khu * thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Hà Minh Đ đã có hành vi sử dụng dao quảm bằng kim loại dài 40cm (là hung khí nguy hiểm) chém 01 phát vào khuỷu tay trái của anh Mạc Văn Đ gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương 08%. Vì vậy, bị cáo Hà Minh Đ bị truy tố và xét xử về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo Hà Minh Đ chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại mà đã thực hiện hành vi chém bị hại Mạc Văn Đ

gây thương tích. Với hành vi trên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng với bị cáo Hà Minh Đ mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Về nhân thân: Bị cáo Hà Minh Đ đã có tiền án, tiền sự; nhân thân xấu. Cụ thể: Ngày 18/5/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm, xử phạt 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Trách nhiệm bồi thường dân sự: 25.000.000 đồng, án phí HSST 50.000 đồng; án phí DSST 250.000 đồng. Đã bồi thường được 19.500.000 đồng và các khoản án phí tổng cộng 300.000 đồng. Còn lại 5.500.000 đồng chưa thi hành. Tuy nhiên với kết quả xác minh tính đến thời điểm tháng 8/2018 xét thấy gia đình bị hại không có yêu cầu. Do vậy theo quy định của pháp luật, tính đến ngày phạm tội lần này thì được coi là đã được xóa án tích; Ngày 06/6/2017 bị Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích tại QĐ số 51/QĐ-XPVPHC, tính đến nay được coi như là đã không bị xử lý vi phạm hành chính; về tình tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có bố là ông Lâm Văn L và mẹ là bà Hà Thị T có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Mạc Văn Đ vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị hại đã có đơn yêu cầu bồi thường những khoản sau: Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 7 ngày là 5.000.000 đồng; tiền xe đi lại cấp cứu, khám chữa bệnh, tiền xe đi khám lại và bồi dưỡng sức khỏe là 2.000.000 đồng; tiền viện phí và thuốc điều trị là 3.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Tổng các khoản là 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo không nhất trí với yêu cầu bồi thường của bị hại lý do bị hại yêu cầu quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử sau khi xem xét các yêu cầu của bị hại; căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 thấy rằng các yêu cầu trên của bị hại có những khoản chưa có căn cứ và cao so với quy định của pháp luật nên cần xem xét lại cho đúng với quy định của pháp luật, cụ thể: Khoản tiền viện phí và thuốc điều trị: 1.502.872 đồng trong đó bảo hiểm y tế đã thanh toán 1.476.872 đồng, bị hại thanh toán 26.000 đồng. Được thể hiện trong bảng kê chi phí điều trị nội trú ngày 14/8/2019 và bảng kê chi phí ngoài danh mục BHYT ngày 14/8/2019. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại khoản tiền thuốc là 26.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian 07 ngày nằm viện điều trị là 07 ngày x 100.000 đồng/01 ngày = 700.000 đồng; tiền công người phục vụ và tiền ngày công bị hại không lao động trong thời gian 07 ngày điều trị: Tại biên bản xác minh ngày 01/11/2019 về mức thu nhập bình quân đầu người trên một tháng tại xã T, huyện V năm 2019 là

1.850.000 đồng/người/tháng. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tiền công người phục vụ 07 ngày x 60.000 đồng/01 ngày = 420.000 đồng; tiền ngày công bị hại không lao động được 07 ngày x 60.000 đồng/01 ngày = 420.000 đồng; tiền xe đi cấp cứu lượt đi, về, đi khám lại là 300.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 04 tháng lương cơ bản 04 tháng x 1.490.000 đồng/01 tháng = 5.960.000 đồng. Tổng số tiền buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản bị thiệt hại về sức khỏe là 7.826.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 01 con dao quảm tra cán (đã cũ) đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Minh Đ bị kết án. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước; bị cáo phải bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe cho bị hại. Do đó, bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Minh Đ phạm Tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Hà Minh Đ 12 (mười hai) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà Minh Đ phải bồi thường cho bị hại Mạc Văn Đ các khoản bị thiệt hại về sức khỏe là 7.826.000 (bảy triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn) đồng.

Kể từ khi án có hiệu lực và anh Mạc Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quảm tra cán đã cũ.

(Vật chứng được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Minh Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 391.000 (ba trăm chín mươi một nghìn) đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch. Tổng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 591.000 (năm trăm chín mươi một nghìn) đồng nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b),
- Bị hại (1b),
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b),
- VKSND h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- CQĐTCA h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- Nhà TGCA h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b),
- STP tỉnh Lạng Sơn (1b),
- CCTHADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn (1b),
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b),
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Hà